

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG THỔ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST  
Ngày: 28/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đèo Văn Vĩnh - Ông Văn Văn Kiều

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ** tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên

Ngày 28/9/2022 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu và tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2022/TLST- HS ngày 14/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **105/2022/QĐXXST** - HS ngày 16/9/2022 đối với các bị cáo:

**1. Phan Văn L** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1973; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Nhóm 1, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Phủ Hềng (đã chết); Con bà: Chèo Lở Mây, sinh năm: 1955; Bị cáo có vợ là Tẩn Tả Mẩy, sinh năm: 1975; bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm: 1990, con nhỏ nhất sinh năm: 2003. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2022 tại nhà tạm giữ công an huyện Phong Thổ cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**2. Thào A V** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1996; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thào A Khur (đã chết); Con bà: Sùng Thị Seo, sinh năm: 1960; Bị cáo có vợ là: Lý Thị Đót, sinh năm: 1998; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/5/2022 đến ngày 14/5/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1) Anh Thào A Quang, sinh năm: 1999 (có mặt).

Địa chỉ: Bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hường - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 04/5/2022, tại địa phận bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tổ công tác Công an xã Pa Vây Sừ làm nhiệm vụ thấy Thào A V điều khiển xe máy BKS: 25 B1-859.58 (chiếc xe máy này thuộc sở hữu của anh Thào A Quang) có biểu hiện nghi vấn của tội phạm nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Thào A V đã tự giác lấy 01 gói Heroine và 01 bơm kim tiêm để trong túi quần đang mặc trên người giao nộp cho tổ công tác và khai nhận vừa mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng của Phan Văn L có địa chỉ bản Nhóm 1, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định pháp luật.

Trên cơ sở lời khai của V ngày 05/5/2022 Công an huyện Phong Thổ khám xét nơi ở của Phan Văn L và lập biên bản thu giữ vật chứng 03 gói Heroine và 185.000 đồng. Tại cơ quan điều tra Phan Văn L khai nhận như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 02/5/2022 L đang ở nhà thì có một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, qua trao đổi L hỏi mua của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine L chia thành 03 gói và cất giấu tại giường ngủ nhà mình. Đến khoảng 11 giờ ngày 03/5/2022 Thào A V đến hỏi mua của L 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, số tiền bán Heroine L tiêu sài cá nhân hết. Tiếp tục đến ngày chiều ngày 04/5/2022 L lấy một ít Heroine gói vào mảnh nilon màu hồng mang theo người và cất giấu trong túi áo đang mặc, khoảng 16 giờ cùng ngày thì Thào A V tiếp tục hỏi mua Heroine, L đã bán cho V 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, số tiền bán Heroine L chi tiêu hết 15.000 đồng, còn 85.000 đồng bị Công an thu giữ. Đến khoảng 07 giờ ngày 05/5/2022 khi L đang ở nhà thì có Vừ A Sinh trú tại bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đến hỏi mua Heroine, L đã bán cho Sinh 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 100.000 đồng, số tiền 100.000 đồng do bán Heroine có được đã bị Công an thu giữ theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Thào A V có khối lượng 0,12 gam và 03 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Phan Văn L có khối lượng 2,04 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,12 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của V và trích 0,34 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của L gửi giám định.

Tại các bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của V và 03 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của L gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine”.

Đối với số tiền thu giữ của Phan Văn L kết luận giám định số: 380/KL- KTHS ngày 09/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 185.000 đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án: Thu giữ của Phan Văn L số tiền 185.000 đồng; 1,7 gam Heroine và 03 mảnh nilon màu xanh cùng toàn bộ phong bì niêm phong. Thu giữ của Thảo A V 01 xe máy nhãn hiệu Wave  $\alpha$  màu trắng - đen, BKS: 25B1-859.58 và 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bơm kim tiêm cùng toàn bộ phong bì niêm phong hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 13/9/2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Phan Văn L về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự; bị cáo Thảo A V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L. Xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 05/5/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V. Xử phạt bị cáo Thảo A V từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,7 gam Heroine và 03 mảnh nilon màu xanh cùng toàn bộ phong bì niêm phong thu giữ của L và tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bơm kim tiêm cùng toàn bộ phong bì niêm phong thu giữ của V.

Đối với chiếc xe máy Wave  $\alpha$  màu trắng - đen, BKS: 25 B1-859.58 thuộc sở hữu của anh Thảo A Quang, do bị cáo V mượn của anh Quang và không nói cho anh Quang biết dùng chiếc xe máy để đi mua ma túy, nên anh Quang không biết V thực hiện hành vi phạm tội, nên đề nghị trả lại xe máy cho anh Thảo A Quang.

Đối với số tiền 185.000 đồng thu giữ của Phan Văn L là tiền bán Heroine nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L, và không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V. Về án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử

ghi nhận sự thành khẩn của các bị cáo, với mức đề nghị của Viện kiểm sát là nghiêm khắc đối với các bị cáo. Đối với bị cáo V đã khai ra các lần mua ma túy của L, như vậy bị cáo đã giúp đỡ cơ quan điều tra trong công tác phòng chống tội phạm, nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L xem xét mức hình phạt thấp nhất đối với các bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho các bị cáo.

**Đại diện Viện kiểm sát tranh luận:** Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo V, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V. Vì bị cáo V khai ra lần mua ma túy trước đó với L thể hiện sự thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, và bị cáo L cũng đã khai nhận về nội dung này, vì vậy không coi việc V khai ra như thế là giúp đỡ cơ quan điều tra, nên không có căn cứ pháp luật để bị cáo V được hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 04/5/2022, tại địa phận bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Thào A V bị Công an xã Pa Vây Sừ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất bột màu trắng. Kết quả giám định 01 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,12 gam, 01 gói Heroine này V khai mua của Phan Văn L với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng. Như vậy Thào A V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,12 gam Heroine.

Từ lời khai của V Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Phan Văn L và thu giữ 03 gói Heroine có khối lượng 2,04 gam, quá trình điều tra L khai nhận: L mua 01 gói Heroine với giá 1.200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, sau đó về chia thành 03 gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trong các ngày 3/5/2022; 04/5/2022/ và ngày 05/5/2022 L đã 03 lần bán trái phép cho Thào A V và Vừ A Sinh, cụ thể các lần bán trái phép: Lần thứ nhất L bán trái phép cho Thào A V 01 gói Heroine giá 50.000 đồng; lần thứ hai tiếp tục bán trái phép cho Thào A V 01 gói Heroine giá 100.000; lần thứ ba bán cho Vừ A Sinh 01 gói Heroine giá 100.000

đồng; đối với lần bán cho người đàn ông tên Vừ A Sinh nhưng không rõ lai lịch ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý L về hành vi này, tổng số tiền L khai thu lời bất chính từ việc bán Heroine là 250.000 đồng. Trong vụ án này các bị cáo L, V phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo V phù hợp với lời khai của bị cáo L, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phản ánh đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Hành vi của L đã 02 lần bán trái phép chất ma túy và chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 2,04 gam Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Như vậy hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251- Bộ luật hình sự. Hành vi của V mua trái phép chất ma túy của L mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo Phan Văn L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251- Bộ luật hình sự; Bị cáo Thảo A V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo L là rất nghiêm trọng, bị cáo V là nghiêm trọng đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[3] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V. Việc đề nghị áp dụng pháp luật điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Đối với việc người bào chữa đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ, nên không chấp nhận. Đối với bị cáo L đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất đối với cả 02 bị cáo và miễn án phí cho các bị cáo. Việc đề nghị áp dụng pháp luật là có căn cứ, việc đề nghị xem xét mức thấp nhất của khung hình phạt chưa phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo, nên HĐXX không chấp nhận. HĐXX chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa về xem xét hình phạt cũng như miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Cả 02 bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự án, tuy nhiên các bị cáo là người nghiện chất ma túy và không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến vi phạm pháp luật, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo

dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo L, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo V.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 1,7 gam Heroine và 03 mảnh nilon màu xanh cùng toàn bộ phong bì niêm phong thu giữ của L và tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bơm kim tiêm cùng toàn bộ phong bì niêm phong thu giữ của V.

Đối với chiếc xe máy Wave  $\alpha$  màu trắng - đen, BKS: 25 B1-859.58 thuộc sở hữu của anh Thảo A Quang, do bị cáo V mượn của anh Quang và không nói cho anh Quang biết dùng chiếc xe máy để đi mua ma túy, nên anh Quang không biết V thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại xe máy cho anh Thảo A Quang.

Đối với số tiền 185.000 đồng thu giữ của Phan Văn L là tiền bán Heroin nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị cáo L khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Đối với Vũ A Sinh bị cáo L khai bán ma túy cho người đàn ông này, do không biết lai lịch ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa các bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Thảo A V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

### **1. Về hình phạt:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn L 08 (tám) năm tù, thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 05/5/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thào A V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 05/5/2022 đến ngày 14/5/2022). Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ vào các Điều 47 - Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 1,7 gam Heroine và 03 mảnh nilon màu xanh cùng toàn bộ phong bì niêm phong thu giữ của L và tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bơm kim tiêm cùng toàn bộ phong bì niêm phong thu giữ của V.

- Trả lại 01 chiếc xe máy Wave  $\alpha$  màu trắng - đen, BKS: 25 B1-859.58 cho anh Thào A Quang, địa chỉ: Bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 185.000 đồng thu giữ của Phàn Văn L.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).*

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho mỗi bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT huyện
- Các bị cáo,
- Người có QLNVLQ
- Người bào chữa
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin  
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**











